TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VIỆT YÊN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày 14-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYÊN VIỆT YÊN, TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Thông.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Chiến.

Ông Dương Văn Toản.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Công - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện việt Yên, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2018/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn H (tên gọi khác: Lê Văn D) - sinh năm 1990. Giới tính: Nam. Sinh trú quán: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ văn hoá: 7/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Con ông Lê Tuấn C - sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị H - sinh năm 1961. Có vợ là Nguyễn Thị Huệ - sinh năm 1986 và có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017. Anh chị em ruột: Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 20/4/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/12/2011, chấp hành xong án phí ngày 05/8/2011.

Ngày 17/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên - tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 20/7/2015, chấp hành xong án phí ngày 10/01/2015.

Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/01/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

- Bị hại: Chị Ngô Thị B - sinh năm 1990 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

- Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Văn K – sinh năm 1973 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh Đỗ Văn H – sinh năm 1970 (vắng mặt).

Trú quán: Thôn C, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 16/01/2018, Lê Văn H (tên gọi khác: Lê Văn D) - sinh năm 1990, trú quán: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang mang theo 01 đèn pin đi bộ từ nhà đến trạm bơm nước của thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang ngủ đợi đến đêm thì đi trộm cắp tài sản. Khoảng 01 giờ ngày 17/01/2018, H đi bộ đến cổng nhà chị Ngô Thị B - sinh năm 1990, ở thôn X, xã H, huyện V, thấy cổng nhà không có cánh cổng, cửa nhà đóng, xung quanh không có người, ở góc sân có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B2-231.60, H đi tới chỗ để xe thấy xe không khóa cổ, không khóa càng, chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện nên dắt xe ra cổng rồi đề xe nổ máy điều khiển xe đến xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh tìm chỗ bán xe. Do không tìm được chỗ bán xe, H đi xe vào quán Intenet (H khai không nhớ tên, địa chỉ của quán) ở ven đường chơi điện tử. Khoảng 10 giờ ngày 17/01/2018, H mở cốp xe thấy có đăng ký xe mô tô mang tên chị B nên lấy đút vào túi quần rồi mang xe trộm cắp đến hiệu cầm đồ không quen biết ở xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh (H khai không nhớ tên cửa hiệu và địa chỉ cụ thể) cầm xe mô tô cùng đăng ký xe của chị B được 8.000.00đồng. Toàn bộ số tiền cầm xe mô tô H ăn tiêu cá nhân hết.

Khoảng 18 giờ ngày 28/01/2018, H đi xe buýt xuống huyện Y, tỉnh Bắc Ninh đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của người đàn ông không quen biết (H khai không nhớ địa điểm) thắng được 17.000.000đồng, sau đó đi đến cửa hàng cầm đồ dùng 8.400.000đồng tiền thắng bạc chuộc xe của chị B rồi điều khiển xe mô tô trộm cắp đến quán Intenet không quen biết ở huyện Yên Phong chơi điện tử và ăn tiêu số tiền thắng bạc. Khoảng 09 giờ ngày 29/01/2018, H mang xe mô tô trộm cắp cùng giấy tờ xe của chị B đến cửa hàng mua bán xe máy của anh Đỗ Văn K - sinh năm 1973, ở thôn P, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh để bán xe. Anh Khiêm kiểm tra xe, giấy tờ xe nghi là xe trộm cắp nên báo cho Công an huyện Yên Phong đến kiểm tra. Công an

huyện Yên Phong kiểm tra, phát hiện không phải là xe mô tô của H nên thu giữ của H xe mô tô cùng 01 đăng ký xe mô tô mang tên chị B; 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên H, 01 điện thoại di động Samsung J7, 01 điện thoại di động FPT, 01 usb và 5.000.000đồng (tiền thắng bạc còn lại) rồi bàn giao cho Công an huyện Việt Yên, cùng ngày Công an huyện Việt Yên đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H để điều tra.

Ngày 31/01/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Việt Yên định giá và kết luận, chiếc xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát: 98B2-231.60, trị giá: 15.300.000đồng.

Về dân sự:

Ngày 20/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên trả lại chị B xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát: 98B2-231.60 cùng 01 đăng ký xe mô tô bị mất, nay chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKSND-VY ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội không oan. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên cáo trạng truy tố và luận tội đối với bị cáo. Đồng thời đánh giá động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự từ đó đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 29/01/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để trả lại bị cáo Lê Văn H (tên gọi khác: Lê Văn D): 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Lê Văn H, 01 điện thoại di động Samsung J7, 01 điện thoại di động FPT, 01 USB.

Về án phí: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội miễn cho bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh

tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Việt Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo Lê Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án về không gian, thời gian xảy ra vụ án. Điều đó có đủ căn cứ để kết luận bản Cáo trạng số 29/CT-VKSND-VY ngày 16/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Việt Yên truy tố bị cáo Lê Văn H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội không oan.

[3] Do không có tiền chi tiêu cá nhân. Khoảng 01 giờ ngày 17/01/2018, Lê Văn H (tên gọi khác: Lê Văn D) - sinh năm 1990, trú quán: Thôn N, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang có hành vi lén lút đột nhập vào nhà chị Ngô Thị B - sinh năm 1990, trú quán: Thôn X, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang, trộm cắp của chị B chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 98B2-231.60 trị giá 15.300.000đồng rồi đem đến hiệu cầm đồ không quen biết ở xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh cầm xe được 8.000.000đồng. Ngày 28/01/2018, H đến hiệu cầm đồ chuộc lại xe mô tô, đến ngày 29/01/2018 H đem xe mô tô trộm cắp đi bán cho người khác thì bị Công an phát hiện bắt và thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan. Toàn bộ tiền bán xe H ăn tiêu cá nhân hết.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự công cộng, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Bản thân bị cáo đã hai lần bị xử phạt hình sự về tội "Trộm cắp tài sản", song bị cáo không sửa đổi mà vẫn tiếp tục phạm tội. Điều đó chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật, không có ý thức sửa đổi bản thân để trở thành công dân tốt. Với hành vi phạm tội của bị cáo, sau khi được phân tích và đánh giá tính chất, mức độ của hành vi bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng đối với bị cáo một hình phạt theo Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét về mức hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị, Hội đồng xét xử thấy là tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử cần phân tích đánh giá như sau:

Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 20/4/2011, bị Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh - tỉnh Bắc Ninh xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp

tài sản". Ngày 17/11/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Việt Yên - tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản".

Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo là có căn cứ. Bị cáo có ông nội là liệt sĩ, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Qua đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam - Công an tỉnh Bắc Giang nên Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Ngày 20/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên trả lại bị hại là chị Ngô Thị B xe mô tô Honda Wave, biển kiểm soát: 98B2-231.60 cùng 01 đăng ký xe mô tô bị mất. Chị B đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản tiền gì. Xét thấy đây là sự tự nguyện của chị B nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm bồi thường dân sự trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng vụ án: Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên H, 01 điện thoại di động Samsung J7, 01 điện thoại di động FPT, 01 USB là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội và bị cáo đề nghị được nhận lại những tài sản này nên cần tuyên trả lại cho bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông cầm xe mô tô, do H khai không biết họ tên địa chỉ ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên không có căn cứ điều tra và xử lý.

Đối với đèn pin sử dụng đi trộm cắp, bị cáo khai đã bị rơi mất, không biết rơi ở đâu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Việt Yên không thu giữ được.

Đối với việc H khai đánh bạc ở huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Do hành vi đánh bạc của H không thuộc thẩm quyền điều tra nên Cơ quan điều tra - Công an huyện Việt Yên đã tách ra và chuyển toàn bộ tài liệu, vật chứng có liên quan cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Yên Phong, tỉnh Bắc Ninh điều tra theo thẩm quyền.

[9] Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội miễn cho bị cáo không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Ngoài ra, cần áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Văn H (tên gọi khác: Lê Văn D) 12 (mười hai) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 29/01/2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 để trả lại bị cáo Lê Văn H (tên gọi khác: Lê Văn D): 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Lê Văn H, 01 điện thoại di động Samsung J7, 01 điện thoại di động FPT, 01 USB.

(Các vật chứng có đặc điểm như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16/4/2018 giữa Công an huyện Việt Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Việt Yên).

Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội miễn cho bị cáo Lê Văn H (tên gọi khác: Lê Văn D) không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có mặt biết có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Việt Yên;
- T.H.A.;
- Công an huyện Việt Yên;
- Trại Tạm giam – CA tỉnh Bắc Giang;
- Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Nguyễn Trung Thông